

Bản tin cây trồng công nghệ sinh học ngày 18/11/2015 đến ngày 25/11/2015

Các tin trong số này:

- 1. Tin thế giới**
- 2. Sách mới về 20 năm kinh nghiệm với cây trồng GM**
- 3. Châu Phi**
- 4. Các nhà khoa học Ấn Độ và Ai Cập thảo luận về cách tiếp cận bền vững đến sự phát triển**
- 5. Các nhà khoa học và các nhà quản lý Đông Phi tham gia tập huấn về an toàn sinh học**
- 6. Châu Mỹ**
- 7. Giải trình tự gen kháng của lúa mì**
- 8. Châu Á-Thái Bình Dương**
- 9. Nghiên cứu để tăng sản lượng của hạt có dầu**
- 10. PARC đồng ý cho phép canh tác cây giống lai làm thức ăn gia súc ở cấp độ thương mại hóa**
- 11. Châu Âu**
- 12. Bước đột phá trong nghiên cứu lúa mì của Trung tâm phân tích hệ gen TGAC**
- 13. EFSA: Glyphosate không gây ung thư**
- 14. Nghiên cứu**
- 15. Gen của Trichoderma biểu hiện trong cây dâu tây chuyển tính kháng bệnh do nấm tấn công nhưng ảnh hưởng đến tăng trưởng của cây**
- 16. Biểu hiện cao của gen OeACP1 tạo ra sự thay đổi về acid béo trong lá cây thuốc lá**
- 17. Sự biểu hiện cao của gen DAAO từ vi khuẩn làm tăng cường tính kháng Glyphosate ở cây Arabidopsis**
- 18. Thông báo**
- 19. Tuần Công nghệ sinh học PHILIPPINE QUỐC 2015 (NBW2015)**
- 20. Hội thảo quốc tế về đa dạng sinh học**
- 21. Tin từ BICs**
- 22. Hội thảo về truyền thông CNSH thực phẩm dành cho các nhà chuyên môn nông nghiệp tại Indonesia**
- 23. Giới truyền thông và các chuyên gia nông nghiệp thảo luận về truyền thông CNSH ở Indonesia**

Tin thế giới

Sách mới về 20 năm kinh nghiệm với cây trồng GM

Bất chấp sự chấp nhận nhanh chóng đối với cây trồng GM, việc sử dụng chúng vẫn còn gây tranh cãi. Sự chống đối công khai và quá trình quản lý quá chặt chẽ đã trở thành mối đe dọa thực sự cho quá trình phát triển tiếp theo của khoa học thực vật hiện đại. Có rất nhiều người cho rằng cây trồng GM có hại cho sức khỏe con người, hủy hoại môi trường, và gây tổn hại cho nông dân sản xuất nhỏ ở các nước đang phát triển, nhưng nghiên cứu lại cho thấy điều ngược lại mới đúng. Martin Qaim, một giáo sư kinh tế nông nghiệp ở Đức, đã nghiên cứu các tác động của cây trồng GM trên toàn thế giới. Ông đã viết một cuốn sách về 20 năm kinh nghiệm của bản thân mình. Cuốn sách với tên gọi "Cây trồng biến đổi gen và phát triển nông nghiệp" gần đây đã được xuất bản bởi Palgrave Macmillan.

Trong cuốn sách, Qaim đánh giá tác động của các ứng dụng có thể về cây trồng GM hiện tại và trong tương lai và cho thấy rằng công nghệ này có thể đóng góp đáng kể cho phát triển nông nghiệp bền vững và an ninh lương thực. Tất cả các câu chuyện nổi tiếng về con ngáo ộp "Frankenfoods" " nhiễm bản di truyền," và " Terminator Genes " đều được tạo dựng lên. Qaim sử dụng một quan điểm kinh tế-chính trị để giải thích sự xuất hiện và thành công của ngành công nghiệp phản đối. Ông kết luận rằng sự phản đối tiếp tục đối lập với những công nghệ đã được chứng minh là mang lại lợi ích và an toàn chỉ dẫn đến sự đau khổ không cần thiết cho con người và sự suy thoái của môi trường. Nhưng ông vẫn lạc quan và cho thấy những gì cần phải được thực hiện để thúc đẩy GMO một cách có trách nhiệm trong tương lai.

Trong lời nói đầu cho cuốn sách, Giáo sư Chris Barrett (Đại học Cornell) viết: "Tôi có thể nghĩ không học giả nào tốt hơn để giới thiệu chủ đề nóng bỏng này tốt hơn so với Martin Qaim." Giáo sư Calestous Juma (Đại học Harvard) cho biết: "Cuốn sách có tính chất đột phá này kết hợp can đảm về trí tuệ và sự chặt chẽ trong phân tích. Nó mang đến sự nghiên cứu cân bằng và tinh tế cho một trong những phát triển về công nghệ gây ra sự tranh cãi nhiều nhất trong những năm đầu thế kỷ XXI.."

Tìm hiểu thêm tại Palgrave Macmillan.

Châu Phi

Các nhà khoa học Ấn Độ và Ai Cập thảo luận về cách tiếp cận bền vững đến sự phát triển

Cuộc Hội thảo Ai Cập - Ấn Độ lần thứ nhất về công nghệ sinh học với chủ đề - Cách tiếp cận bền vững cho sự phát triển - được tổ chức tại Học viện Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ (ASRT) dưới sự bảo trợ của Bộ trưởng Bộ Đại học và nghiên cứu khoa học, Giáo sư Ashraf Shihi (đại diện bởi GS Hazem Mansour), và Chủ tịch ASRT, Giáo sư Mahmoud Sakr, vào các ngày 25-26/10/2015. Trong bài phát biểu của mình, GS Sakr nói về những lợi ích của sự hợp tác cho cả hai nước và cách Ai Cập cố gắng để theo kịp sự phát triển nhanh chóng của khoa học đặc biệt là

trong lĩnh vực công nghệ sinh học. Hội thảo nhằm chia sẻ kinh nghiệm, thúc đẩy nghiên khoa học và giáo dục, và thảo luận về các vấn đề chính sách liên quan đến các nước đang phát triển và mở cánh cửa cho sự hợp tác giữa hai nước.

Các chuyên gia Ấn Độ từ Đại học Delhi, Viện Công nghệ nghiên cứu sinh học Himalayan, Đại học Guru Nanak, Viện nghiên cứu nông nghiệp Ấn Độ ICAR và Viện Giáo dục Khoa học và Nghiên cứu Bhopal Ấn Độ tham dự hội thảo. Họ là những người tham gia và các lĩnh vực khác nhau trong ngành nông nghiệp và công nghệ sinh học, bao gồm stress phi sinh học và đa dạng sinh học.

Về phía Ai Cập, GS Naglaa Abdallah, Giám đốc Trung tâm Thông tin Công nghệ sinh học Ai Cập và Trưởng khoa Di truyền học tại Đại học Cairo, nói về những thách thức và cơ hội của công nghệ sinh học và hiệu chỉnh hệ gen. Bà so sánh hai chiến lược được sử dụng để cải thiện cây trồng ở mức độ phát triển, sự chấp nhận của công chúng và các vấn đề luật pháp. GS Moemen Hanafy, nhà khoa học làm việc tại Trung tâm nghiên cứu quốc gia, đã trình bày về sự phát triển của đậu tương biến đổi gen và đậu faba nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến stress sinh học và phi sinh học. Tiến sĩ Shireen Assem, Giám đốc Viện nghiên cứu Công nghệ Di truyền nông nghiệp (AGERI) nói về các kỹ thuật công nghệ sinh học hiện đại để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp. Ngoài ra, Tiến sĩ Aladdin Hamwiah từ Trung tâm Quốc tế về Nghiên cứu nông nghiệp ở các vùng khô hạn (ICARDA) nói về dự án về phát triển giống đậu Kabuli chickpea hạt lớn.

Để biết thêm thông tin, liên hệ với Giáo sư Naglaa Abdallah naglaa.abdallah@agr.cu.edu.eg.

Các nhà khoa học và các nhà quản lý Đông Phi tham gia tập huấn về an toàn sinh học

International Plant Biotechnology Outreach của VIB và Đại học Ghent, phối hợp với Trung tâm khoai tây quốc tế (CIP) đã tiến hành một khóa học 10 ngày từ 4 đến 13 /11/2015 tại Entebbe, Uganda. Khóa học gồm các chủ đề các vấn đề pháp lý và an toàn sinh học của công nghệ sinh học nông nghiệp tại khu vực Đông-châu Phi với ví dụ cụ thể về khoa tây GM chống bệnh mốc sương.

Hội thảo có sự tham dự của 20 đại biểu đại diện cho các chuyên gia - các nhà khoa học, nhà quản lý, và truyền thông khoa học từ Uganda, Kenya, Tanzania, và Rwanda. Sau khi phác thảo những thách thức phải đối mặt bởi nông dân trồng khoai tây ở khu vực Đông Phi, sự nghiên cứu cải tiến cây trồng hiện tại với các giải pháp tiềm năng cho tương lai đã được trình bày. Một phần của khóa học đã được củng cố bởi chuyến tham quan khảo sát thực địa về chuỗi GM ở Kawanda, Uganda.

Phần thứ hai của khóa học tập trung vào quy định và các nguyên tắc đánh giá và rủi ro. Những người tham gia được giới thiệu tổng quan của những vấn đề này trên toàn cầu, tiếp theo là các cuộc thảo luận cụ thể liên quan đến các ví dụ về khoai tây ở Đông Phi. Phần cuối cùng của khóa học, được tiến hành bởi ISAAA AfriCenter, tập trung vào truyền các vấn đề khoa học và truyền

thông cơ hội, giúp cho những người tham gia khám phá nghệ thuật truyền thông nghiên cứu khoa học đến với công chúng nói chung. Các phần khác nhau của khóa học gồm các bài giảng lý thuyết và thực hành nhóm.

Nhìn chung khóa học là một cơ hội tuyệt vời cho các nhà quản lý và các nhà khoa học để kết nối, thảo luận, và khám phá những khía cạnh khác nhau liên quan đến khả năng áp dụng cây trồng CNSH ở châu Phi. Các bài học từ các ví dụ thực tế cũng rất bổ ích. Khoai tây kháng bệnh mốc sương được những người tham gia cho là có tiềm năng lớn mang lại lợi ích cho nông dân Uganda, những người phụ thuộc rất lớn vào canh tác khoai tây.

Để biết thêm chi tiết, liên hệ với Tiến sĩ Marc Heijde của VIB-International Plant Biotechnology Outreach (IPBO) theo địa chỉ marc.heijde@vib-ugent.be.

Châu Mỹ

Giải trình tự gen kháng của lúa mì

Một nhóm các nhà khoa học từ Trung tâm cải tiến ngô và lúa mì quốc tế (CIMMYT) ở Mexico, cùng với các đối tác ở Trung Quốc, Na Uy, và Australia đã giải trình tự và mô tả một gen có thể giúp lúa mì chống lại bốn bệnh nấm nghiêm trọng. Nhóm nghiên cứu đã phân lập được gen lúa mì Lr67, làm rõ cách nó ảnh hưởng đến sự phát triển của nấm thông qua một cơ chế mới.

Lr67 thuộc về một nhóm gồm 3 gen kiểu "đặc biệt" giúp lúa mì chống lại cả ba loại bệnh gỉ sắt lúa mì và bệnh phấn trắng. Những gen này hoạt động theo những cách khác nhau, chúng làm chậm lại chứ không hoàn toàn ngăn chặn được sự phát triển của bệnh. Theo nhà khoa học của CIMMYT, Ravi Singh, họ đã tạo ra và trồng thử nghiệm đột biến di truyền của Lr67 để xác định chính xác vị trí của gen trong hệ gen của lúa mì. Gen này sẽ giúp làm dễ dàng hơn cho việc áp dụng rộng rãi vào các dòng nhân giống của CIMMYT.

Xem thêm tại trang web của CIMMYT.

Châu Á-Thái Bình Dương

Nghiên cứu để tăng sản lượng của hạt có dầu

Các nhà nghiên cứu tại Nhật Bản đã thành công khi đưa gene liên quan đến sản xuất dầu từ hạt hoạt động trong thời gian dài hơn thời gian qua đó cho phép để có thể tích lũy nhiều dầu hơn. Các nhà khoa học từ Viện Sinh học cơ bản Quốc gia của Nhật Bản (NIBB) cho biết dầu chỉ được tổng hợp một cách chủ động vào giữa giai đoạn của quá trình hình thành hạt.

Nhóm nghiên cứu cho rằng bằng cách kéo dài giai đoạn hạt tổng hợp các loại dầu, họ sẽ có thể làm tăng hàm lượng dầu trong hạt. Sử dụng cây Arabidopsis, họ kéo dài thời gian biểu hiện của WRI1, một gen hoạt hóa tổng hợp dầu. Kết quả là các nhà nghiên cứu đã có thể làm tăng hàm lượng dầu trong hạt đến 140 %.

Xem thêm tại trang web tại NIBB.

PARC đồng ý cho phép canh tác cây giống lai làm thức ăn gia súc ở cấp độ thương mại hóa

Hội đồng Nghiên cứu Nông nghiệp Pakistan (PARC) đã cho phép canh tác ở cấp độ thương mại hóa của hai giống lai mới được phát triển cho thức ăn gia súc trong nước. Hai giống này đã được phát triển và thử nghiệm trong các dự án thí điểm trước khi canh tác quy mô lớn. Cả hai giống lai đều nhận được thông qua các thí nghiệm trên cây lúa miến Sudan Grass (SS). Các giống lai SS làm thức ăn gia súc có năng suất cao với khả năng thích nghi rộng rãi hơn.

Tiến sĩ Nadeem Amjad, Chủ tịch PARC nói "Ý tưởng về phát triển hai giống SS hybrid ra đời sau khi chúng tôi tìm thấy bằng chứng thông qua các nghiên cứu ban đầu chúng tôi có thể đưa lại năng suất cao hơn và cũng có thể được phát triển ngay cả trong điều kiện khí hậu không thuận lợi". Ông cũng ca ngợi những nỗ lực của các nhà khoa học và các bên liên quan khác trong việc đưa ra những giống mới này.

Xem thêm tại trang web của Pakistan Biotechnology Information Center.

Châu Âu

Bước đột phá trong nghiên cứu lúa mì của Trung tâm phân tích hệ gen TGAC

Trung tâm phân tích Genome (TGAC) vừa tạo ra một bộ lắp ghép trình tự hệ gen lúa mì hoàn chỉnh và chính xác hơn. Bộ gen lúa mì hiện nay có ít các khối DNA nhưng lại lớn hơn và bao gồm vùng mà các bản giải trình tự trước đây chưa thể đạt đến, chẳng hạn các vùng có tính lặp lại phức tạp hơn vốn tạo thành khoảng 80 % của trình tự DNA.

Trong phát triển mới nhất này, hàng tỷ các cặp cơ sở cần phải giải trình tự và lắp ráp (giống như một trò chơi ghép hình khổng lồ sử dụng tỷ miếng ghép rất giống nhau) cần thời gian lên đến ba tuần để hoàn thành trên một trong những siêu máy tính lớn nhất của Anh, vốn được thiết kế cấu hình đặc biệt để nghiên cứu lúa mì. Trong bộ lắp ghép hệ gen lúa mì, các nhóm tại TGAC đã thay đổi lớn phần mềm DISCOVAR (trước đây được sử dụng trong xây dựng bộ gen của con người).

Nhóm nghiên cứu đã thực hiện một loạt các sửa chữa lớn để đảm bảo rằng toàn bộ tính phức tạp của các trình tự DNA được giữ lại trong quá trình lắp ráp. Họ tập trung vào việc đạt được phạm vi tối đa của bộ gen, bằng cách phân biệt các phần lặp lại. Phần mềm được sử dụng có thể lắp ráp một số bộ gen lúa mì với tốc độ cao và độ chính xác tuyệt vời. Điều này dẫn đến xây dựng một cách nhanh chóng các bản giải trình tự của nhiều giống lúa mì, một bước quan trọng cho nhân giống và nghiên cứu.

Xem thêm tại trang web của TGAC.

EFSA: Glyphosate không gây ung thư

Một nhóm chuyên gia phản biện gồm các nhà khoa học của Cơ quan An toàn Thực phẩm châu Âu (EFSA) và đại diện của các cơ quan đánh giá rủi ro của các nước thành viên EU đã hoàn tất việc đánh giá lại chất glyphosate. Báo cáo của họ kết luận rằng glyphosate gần như không phải là chất genotoxic (gây tổn hại cho DNA), hoặc gây nguy cơ gây ung thư cho con người, và đề xuất biện pháp an toàn mới để kiểm soát dư lượng glyphosate trong thực phẩm.

Nhóm đã xây dựng mức tham khảo về (ARfD) đối với glyphosate tính theo 0,5 mg trên 1 kg trọng lượng cơ thể con người, và là lần đầu tiên ngưỡng hàm lượng được áp dụng cho chất này. Glyphosate không được phân loại là chất gây ung thư theo quy định của EU về phân loại, ghi nhãn, đóng bao các chất hóa học. Tất cả các chuyên gia nước thành viên trừ một nước đã đồng ý rằng cả các số liệu dịch tễ học cũng như các bằng chứng từ các nghiên cứu động vật đều không cho thấy có mối quan hệ nào giữa việc tiếp xúc với thuốc diệt cỏ glyphosate đến sự phát triển của bệnh ung thư ở người.

Bản đánh giá cũng đề xuất các ngưỡng an toàn về độc hại. Mức độ tiếp xúc chấp nhận được (AOEL) là ở 0,1 mg / kg trọng lượng cơ thể mỗi ngày và lượng đưa vào cơ thể hàng ngày chấp nhận được (ADI) cho người tiêu dùng đã được thiết lập phù hợp với ARfD ở mức 0,5 mg / kg trọng lượng cơ thể mỗi ngày. Jose Tarazona, người phụ trách Pesticides Unit, EFSA, cho biết: "Bằng cách đưa ngưỡng tham chiếu chính xác, chúng tôi đang tiếp tục tăng cường kiểm soát nguy cơ tiềm ẩn từ glyphosate sẽ được đánh giá trong tương lai. Không có gì chắc chắn rằng chất này là chất gây ung thư."

Xem thêm tại trang web của EFSA.

Nghiên cứu

Gen của Trichoderma biểu hiện trong cây dâu tây chuyển tính kháng bệnh do nấm tấn công nhưng ảnh hưởng đến tăng trưởng của cây

Sự biểu hiện của các gen chống vi nấm từ sinh vật Trichoderma harzianum đã được sử dụng để truyền tính kháng nấm tấn công của cây trồng. Tuy nhiên, tiềm năng của những gen glucanase của Trichoderma vẫn còn được nghiên cứu rất ít. Nhóm nghiên cứu của José A. Mercado thuộc Universidad de Málaga, Tây Ban Nha, đã phát triển cây dâu tây biến đổi gen biểu hiện gen glucanase gene bgn13.1 của T. harzianum.

Các dòng transgenic được chủng nấm Colletotrichum acutatum gây bệnh anthracnose. Các dòng transgenic này cho thấy có ít những triệu chứng bệnh hơn so với cây đối chứng. Một vài dòng transgenic biểu hiện tính kháng bệnh được tăng cường đối với nấm Rosellinia necatrix, một tác nhân gây bệnh có trong đất, gây và gây bệnh thối ngọn- crown rot ở cây dâu tây. Tuy nhiên, một vài dòng transgenic có biểu hiện lùn và giảm năng suất do giảm số quả dâu tây trên cây và kích thước quả nhỏ hơn.

Kết quả cho thấy gen bgn13.1 của *T. harzianum* có thể được sử dụng để gia tăng tính chống chịu của dâu tây với bệnh thối ngọn nhưng cũng ảnh hưởng đến tăng trưởng của cây và năng suất. Chiến lược thay thế như promoters mô đặc biệt để tránh ảnh hưởng bất lợi của việc biểu hiện gen bgn13.1.

Xem thêm tại Transgenic Research.

Biểu hiện cao của gen OeACP1 tạo ra sự thay đổi về acid béo trong lá cây thuốc lá

Do acid béo (fatty acids: FA) đóng vai trò quan trọng trong tích tụ lipid trong cây olive (*Olea europaea* L.), một nhóm nghiên cứu đứng đầu là Francesca De Marchis của CNR, Italy, đã xem xét ảnh hưởng của olive acyl carrier protein (ACP) đến các acid béo (FA) bằng cách cho thể hiện cao gen olive ACP cDNA trong cây thuốc lá. Gen OeACP1.1A được cài vào DNA trong nhân hoặc lục lạp trong cây thuốc lá, tạo ra hai bộ cây chuyển gen.

Cây được chuyển nạp vào lục lạp có hàm lượng olive ACP thấp hơn so với cây được chuyển nạp vào trong nhân. Hơn nữa, cây được chuyển nạp vào lục lạp có hai lá mầm màu xanh nhạt / trắng với lục lạp không bình thường, làm chậm quá trình nảy mầm và giảm tăng trưởng. Điều này gây ra bởi sự dịch mã phân tử olive ACP mRNA không hiệu quả trong lục lạp (chloroplast stroma).

Trong khi đó, lá những cây nạp vào nhân chứa hàm lượng oleic acid và linolenic acid cao hơn đáng kể, đồng thời giảm đáng kể các acid béo mạch ngắn hơn như hexadecadienoic acid và hexadecatrienoic acid. Kết quả cho thấy rằng olive ACP không những chỉ đóng vai trò trong tổng hợp FA, mà còn liên quan đến sự điều chỉnh chiều dài của chuỗi acid béo.

Xem thêm tại Transgenic Research.

Sự biểu hiện cao của gen DAAO từ vi khuẩn làm tăng cường tính kháng Glyphosate ở cây Arabidopsis

d-amino acid oxidase (DAAO) có thể chuyển hóa chất glyphosate và tạo ra aminomethyl phosphonic acid, glyoxylate, ít độc hơn đối với cây khi so với glyphosate. Tuy nhiên, nghiên cứu về sử dụng DAAO để tăng cường tính kháng thuốc cỏ glyphosate trong thực vật vẫn còn thiếu.

Một nhóm các nhà nghiên cứu, đứng đầu là Hongjuan Han thuộc Shanghai Academy of Agricultural Sciences, Trung Quốc cho biết sự biểu hiện cao của gen DAAO từ vi khuẩn cố định đạm *Bradyrhizobium japonicum*, trong *Escherichia coli* và cây *Arabidopsis thaliana*. Để kháng định tính kháng thuốc cỏ glyphosate của gen DAAO, gen này được chuyển nạp vào vi khuẩn *E. coli*. Vi khuẩn biến nạp *E. coli* trưởng tốt trong cả hai môi trường rắn và lỏng có chứa glyphosate.

Gen DAAO sau đó được chuyển nạp vào cây *Arabidopsis thaliana*. Chín ngày sau khi xử lý 10 mM glyphosate, cây nguyên thủy bị chết trong khi cây transgenic phát triển bình thường.

Xem thêm tại Plant Cell Reports.

Thông báo

Tuần Công nghệ sinh học PHILIPPINE QUỐC 2015 (NBW2015)

Philippine National Biotechnology Week 2015 diễn ra từ 23 đến 28 tháng 11, 2015 tại SM City Dasmariñas, Cavite

Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập NBW Facebook Page.

Hội thảo quốc tế về đa dạng sinh học

5th International Conference on Biodiversity sẽ diễn ra từ 10-12 tháng 3, 2016 tại Madrid, Tây Ban Nha

Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập trang web của hội nghị.

Tin từ BICs

Hội thảo về truyền thông CNSH thực phẩm dành cho các nhà chuyên môn nông nghiệp tại Indonesia

Một chương trình hội nghị và hội thảo song song về truyền thông công nghệ sinh học nông nghiệp và thực phẩm được tổ chức tại Denpasar và Bogor, Indonesia từ ngày 19 đến 21 tháng 10, 2015. Sự kiện này nhằm mục đích thu hút các quan chức, các nhà khoa học và các chuyên gia nông nghiệp nhằm xây dựng năng lực và hiệu quả trong truyền thông về công nghệ sinh học trong nông nghiệp và lương thực thông qua các phương tiện truyền thông truyền thống và xã hội. Hội nghị cũng trình bày các công cụ truyền thông khoa học và thực tiễn tốt nhất từ các chuyên gia trong khu vực và thế giới để truyền thông có hiệu quả hơn nữa về tính khoa học và thực tiễn của công nghệ nông nghiệp truyền thống, đương đại và hiện đại. Điều này sẽ giúp người nông dân và người tiêu dùng đưa ra các quyết định có thông-tin về việc sử dụng và lợi ích của công nghệ này. Các diễn giả nổi bật là Tiến sĩ Erna Maria Lokollo từ Bộ Nông nghiệp, bà Zulfiani Lubis, một phóng viên cao cấp của Indonesia và bà Dewi Hughes, một chuyên gia truyền thông Indonesia cũng như các chuyên gia truyền thông của Hội đồng Thông tin Thực phẩm Quốc tế (IFIC): Kimberly Reed, Tiến sĩ . Alan Mc. Huguen, Tiến sĩ Andrew Benson, Helen Yu và Tiến sĩ Steven Venette.

GS.TS Ketut Budi Susrusa, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Udayana và ông Thom Wright của Cục Nông nghiệp nước ngoài của Bộ Nông nghiệp Mỹ USDA đã chính thức khai mạc hội thảo ở Denpasar và Bogor trình bày tầm quan trọng của truyền thông công nghệ sinh học và sự cần thiết phải thúc đẩy công nghệ sinh học cho công chúng ở Indonesia cho 106 người tham gia.

Hội thảo được tổ chức bởi Trung tâm thông tin CNSH Indonesia (IndoBIC) phối hợp với Hội đồng Thông tin thực phẩm Quốc tế (IFIC), Cục Nông nghiệp nước ngoài của USDA nước ngoài, Đại học Udayana và được hỗ trợ bởi Hiệp hội Indonesia về nông nghiệp, SEAMEO BIOTROP, và ISAAA.

Tiến sĩ Alan Mc. Hughen từ Đại học California Riverside nói về những quan niệm sai lầm về khoa học, các rào cản, và cơ hội cho việc chấp nhận rộng rãi của công nghệ sinh học nông nghiệp; Tiến sĩ Steven Venette từ Đại học Nam Mississippi thảo luận các nguyên tắc và thực hành tốt nhất trong truyền thông nguy cơ thực phẩm. Trong khi đó, Tiến sĩ Erna Maria Lokollo từ Bộ Nông nghiệp chia sẻ thông tin về sự phối hợp giữa các cơ quan truyền thông liên quan đến công nghệ sinh học; Helen Yu, Zulfiani Lubis và Dewi Hughes chia sẻ về cách phát triển thông điệp và nói chuyện với các phương tiện truyền thông đặc biệt là trong điều kiện cụ thể của Indonesia.

Hội thảo kết thúc với buổi thực hành về phỏng vấn và trình bày trên phương tiện thông tin đại chúng.

Để biết chi tiết của hội thảo liên hệ với Dewi Suryani của IndoBIC tại catleyavanda@gmail.com.

Giới truyền thông và các chuyên gia nông nghiệp thảo luận về truyền thông CNSH ở Indonesia

Hai sự kiện tập huấn đồng thời với sự tham gia của các nhà khoa học và những người làm báo từ Đông và Tây của Indonesia vào các ngày 20 và 22 tháng 10 năm 2015 tại Denpasar và Bogor, Indonesia. Chương trình tập huấn với chủ đề Food Biotechnology Communication, Media Relations and Multi-Sectoral Collaboration Training nhằm mục đích để xây dựng các mối quan hệ, tương tác và sự hiểu biết giữa các cộng đồng khoa học và các phương tiện truyền thông; và cung cấp cho người tham gia từ giới truyền thông sự hiểu biết rộng hơn về an toàn thực phẩm và công nghệ sinh học. Các sự kiện này được chủ trì bởi IndoBIC và Hội đồng Thông tin thực phẩm quốc tế (IFIC).

Giáo sư Tiến sĩ Agus Pakpahan của Ủy ban an toàn sinh học Indonesia và bà Daisy Joyce Djohor của Bộ Môi trường và Lâm nghiệp đã trình bày về tình trạng hiện tại của công nghệ sinh học nông nghiệp ở Indonesia và nhấn mạnh rằng Ủy ban an toàn sinh học Indonesia đã cấp giấy chứng nhận an toàn về môi trường cho 6 sản phẩm công nghệ sinh học, Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm cho 12 sản phẩm công nghệ sinh học, và chứng nhận an toàn thức ăn chăn nuôi cho 2 sản phẩm công nghệ sinh học. Tiến sĩ Alan Mc. Hughen giải thích các quan niệm sai lầm khoa học, các rào cản, và cơ hội cho việc chấp nhận rộng rãi của công nghệ sinh học nông nghiệp. Ông Heryanto Lingga, một nhà báo cao cấp của IFIC, nói về những gì Indonesia phương tiện truyền thông cần biết về công nghệ sinh học, và bà Nurmalasari chia sẻ các thông tin về cây mía GE được phát triển bởi PTPN XI.

Các nhà khoa học và các chuyên gia nông nghiệp và nhà báo đã tham gia sự kiện này. Các sự kiện đã trở thành một địa điểm cho các nhà báo ở Indonesia để chia sẻ kinh nghiệm của họ về cách công nghệ sinh học được đưa tin. Hội thảo cũng có các bài giảng để cho việc đưa tin về công nghệ sinh học chính xác và dựa trên cơ sở khoa học nhiều hơn. Hoạt động này được phối hợp tổ chức với Cục Nông nghiệp nước ngoài của USDA, Đại học Udayana, SEAMEO BIOTROP và ISAAA.

*Để biết thêm thông tin, xin vui lòng gửi email Dewi Suryani của IndoBIC tại
catleyavanda@gmail.com*